

Coupe du monde

Salt Lake City 2026-01-23 S S M

Pool 1											Piste: Blue Time: 23.01.2026			
Referee: VELLOSO Paulo Juan (BRA)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	BEN AVRAM Lev	USA		V5	V5	2	V5	V5	V5	0.83	27	19	+8	
2	CHEN Yijun	CHN	3		V5	3	V5	2	V5	0.5	23	25	-2	
3	TSE Hong Wang	HKG	2	3		3	1	2	4	0	15	30	-15	
4	MORRILL William	USA	V5	V5	V5		V5	2	V5	0.83	27	16	+11	
5	TOLEDO Carlos	MEX	3	4	V5	2		4	2	0.17	20	26	-6	
6	MEKESHKIN Mark	RUS	4	V5	V5	V5	V5		V5	0.83	29	18	+11	
7	HAN William	CAN	2	3	V5	1	V5	3		0.33	19	26	-7	

Pool 2											Piste: Yellow Time: 23.01.2026			
Referees: CANTIN Pascal (CAN); ACOSTA PEREIRA Vilmarie (PUR)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	SZILAGYI Aron	HUN		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	16	+14	
2	YIN Xiaopeng	CHN	4		V5	V5	V5	V5	2	0.67	26	21	+5	
3	ELARABY Mazen	EGY	4	1		V5	V5	V5	V5	0.67	25	18	+7	
4	LUKASHENKO Darii	USA	2	2	2		V5	V5	V5	0.5	21	19	+2	
5	ROMO Brandon	MEX	2	4	0	2		2	V5	0.17	15	28	-13	
6	BERA Enzo	POL	2	4	4	1	V5		2	0.17	18	27	-9	
7	BERGER Noe	FRA	2	V5	2	1	3	V5		0.33	18	24	-6	

Pool 3

Piste: Green Time: 23.01.2026

Referee: DOUVIS Andreas (GRE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ABDAZOV Islambek	UZB		V5	V5	V5	3	V5	V5	0.83	28	16	+12
2	ELBAKRY Ahmed	EGY	2		4	V5	4	V5	4	0.33	24	27	-3
3	PIANFETTI Maxime	FRA	2	V5		4	V5	2	V5	0.5	23	21	+2
4	WANG Robert	USA	2	3	V5		3	V5	0	0.33	18	26	-8
5	CIDU Casian	ROU	V5	V5	0	V5		V5	3	0.67	23	21	+2
6	BIRO Huba	HUN	4	4	V5	2	1		1	0.17	17	27	-10
7	LIU Vince	BRA	1	V5	2	V5	V5	V5		0.67	23	18	+5

Pool 4

Piste: Red Time: 23.01.2026

Referee: HIROSE Tomoko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WANG Nicolas	USA		V5	3	V5	V5	V5	3	0.67	26	19	+7
2	WANG Weiyun	CAN	2		1	1	3	2	4	0	13	30	-17
3	WEI Zhenhao	CHN	V5	V5		V5	V5	3	V5	0.83	28	14	+14
4	THOMAS Angus	AUS	4	V5	1		0	2	1	0.17	13	26	-13
5	BROU Inkosi	NGR	1	V5	3	V5		0	4	0.33	18	23	-5
6	TORRE Pietro	ITA	2	V5	V5	V5	V5		V5	0.83	27	14	+13
7	AYALA Julian	MEX	V5	V5	1	V5	V5	2		0.67	23	22	+1

Pool 5

Piste: 5 Time: 23.01.2026

Referee: JEANNY Aurelie (FRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	VECCIA SCAVALLI Lupo Giorgio Giovanni	ITA		V5	4	V5	V5	3	V5	0.67	27	14	+13
2	LETTE Alexander	AUS	2		2	3	3	1	3	0	14	30	-16
3	KHODIR Yassin	EGY	V5	V5		4	V5	V5	4	0.67	28	17	+11
4	ZEA Gibran	MEX	2	V5	V5		V5	3	2	0.5	22	24	-2
5	ANDRES Michael	PHI	0	V5	1	2		V5	V5	0.5	18	26	-8
6	YAGODKA Andriy	UKR	V5	V5	0	V5	4		4	0.5	23	22	+1
7	HEATHCOCK Antonio	USA	0	V5	V5	V5	4	V5		0.67	24	23	+1

Pool 6

Piste: 6 Time: 23.01.2026

Referee: AGUILAR SALAZAR Emiliano Eli (MEX)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SHIM Yoongi	AUS		V5	3	V5	V5	1	V5	0.67	24	23	+1
2	KALENDER Enes Talha	TUR	3		1	2	V5	3	2	0.17	16	26	-10
3	AMER Mohamed	EGY	V5	V5		V5	V5	V5	1	0.83	26	16	+10
4	GELINAS Marc	CAN	2	V5	3		4	V5	0	0.33	19	24	-5
5	SO Long Hyn	HKG	4	1	2	V5		3	V5	0.33	20	28	-8
6	CHEONG Heonjun	USA	V5	V5	2	2	V5		4	0.5	23	22	+1
7	FLOREZ Jaime	ESP	4	V5	V5	V5	4	V5		0.67	28	17	+11

Pool 7

Piste: 7 Time: 23.01.2026

Referee: PIECS Adrienn (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BOUREAU Paco	FRA		1	V5	V5	3	V5	3	0.5	22	20	+2
2	KACZKOWSKI Krzysztof	POL	V5		V5	V5	V5	1	V5	0.83	26	15	+11
3	DUNCAN Adlai	CAN	1	4		3	V5	2	1	0.17	16	28	-12
4	PESHEV Kaloyan	BUL	3	3	V5		3	2	2	0.17	18	28	-10
5	YEN Darren	USA	V5	1	3	V5		2	2	0.33	18	26	-8
6	YILDIRIM Enver	TUR	1	V5	V5	V5	V5		4	0.67	25	17	+8
7	TANISHITA Naoya	JPN	V5	1	V5	V5	V5	V5		0.83	26	17	+9

Pool 8

Piste: 8 Time: 23.01.2026

Referee: RODRIGUEZ Joslin (VEN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	STREETS Kaito	JPN		V5	V5	V5	V5	3	V5	0.83	28	15	+13
2	MARUELLE Francois	FRA	2		V5	2	3	3	V5	0.33	20	28	-8
3	MATTOO Deven	PUR	3	4		3	1	2	1	0	14	30	-16
4	GU Bongil	KOR	2	V5	V5		V5	V5	V5	0.83	27	15	+12
5	PEREZ FOURCADE Cristobal	ARG	3	V5	V5	2		3	3	0.33	21	24	-3
6	WILLIAMS Grant	USA	V5	V5	V5	2	V5		0	0.67	22	21	+1
7	NORRIS Roman	CAN	0	4	V5	1	V5	V5		0.5	20	19	+1

Pool 9

Piste: 9 Time: 23.01.2026

Referee: GHAZY Tamim (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DALLOS Benedek	HUN		V5	2	V5	3	3	3	0.33	21	20	+1
2	LIN Xiao	CHN	0		V5	V5	2	V5	4	0.5	21	21	0
3	ERMAKOV Semeon	USA	V5	2		3	V5	V5	4	0.5	24	20	+4
4	SATO Harumasa	JPN	0	4	V5		V5	3	V5	0.5	22	24	-2
5	HA Hansol	KOR	V5	V5	1	3		V5	V5	0.67	24	21	+3
6	GUALTERO CRUZ Samuel	COL	V5	0	2	V5	3		2	0.33	17	26	-9
7	FRABOULET Evan	FRA	V5	V5	V5	3	3	V5		0.67	26	23	+3

Pool 10

Piste: 10 Time: 23.01.2026

Referee: LEE Jungjae (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	KEITA Babacar Sadikh	SEN		0	V5	3	4	1	4	0.17	17	27	-10
2	COVALIU Vlad	ROU	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19
3	FIGUEREDO SULIVERES Adrian	PUR	2	0		1	2	2	2	0	9	30	-21
4	ZHOU Junwei	CHN	V5	2	V5		2	3	V5	0.5	22	21	+1
5	BONSANTO Francesco	ITA	V5	2	V5	V5		V5	4	0.67	26	19	+7
6	RAJA Arnav	AUS	V5	4	V5	V5	1		4	0.5	24	21	+3
7	DENNER Maximilian	USA	V5	3	V5	2	V5	V5		0.67	25	24	+1

Pool 11

Piste: 11 Time: 23.01.2026

Referee: CUCU D. Mihai (ROU)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	NG Jonathan	USA		2	0	V5	2	2	V5	0.33	16	24	-8
2	DENKIEWICZ Benedykt	POL	V5		V5	V5	V5	4	V5	0.83	29	19	+10
3	CASAUS PIELAGO Jorge	ESP	V5	4		V5	V5	V5	V5	0.83	29	11	+18
4	RAMIREZ Santiago	MEX	3	1	2		3	2	1	0	12	30	-18
5	LIM Jaeyoon	KOR	V5	3	0	V5		V5	V5	0.67	23	22	+1
6	REA Mattia	ITA	V5	V5	4	V5	4		V5	0.67	28	22	+6
7	ZHANG Bo	CHN	1	4	0	V5	3	4		0.17	17	26	-9

Pool 12

Piste: 12 Time: 23.01.2026

Referee: COSTANZO Vincenzo (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	WOODWARD Dylan	PUR		2	2	V5	1	1	3	0.17	14	27	-13
2	NASONOV Dmitriy	RUS	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	12	+18
3	LEE Chun Lam Marco	HKG	V5	1		V5	V5	V5	V5	0.83	26	19	+7
4	BECKEY William	AUS	2	3	4		3	V5	1	0.17	18	27	-9
5	MATEEV Andri Nikolaysson	ISL	V5	3	4	V5		V5	V5	0.67	27	22	+5
6	KAJOR Krzysztof	POL	V5	2	1	2	4		4	0.17	18	26	-8
7	SARON Mitchell	USA	V5	1	3	V5	4	V5		0.5	23	23	0

Pool 13

Piste: 13 Time: 23.01.2026

Referee: MCLELLAN Sam (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	XU Haojun	CHN		4	V5	4	V5	V5	3	0.5	26	18	+8
2	FERNANDEZ BLANCO Oscar	ESP	V5		2	4	V5	V5	V5	0.67	26	22	+4
3	LEE Hyobin	KOR	0	V5		4	V5	V5	4	0.5	23	21	+2
4	AYMURATOV Musa	UZB	V5	V5	V5		V5	V5	4	0.83	29	22	+7
5	RODRÍGUEZ JIMENEZ Alan de Jesús	MEX	1	4	1	3		V5	1	0.17	15	29	-14
6	ZHAO Zhiyu	USA	2	0	3	2	4		4	0	15	30	-15
7	METHNER Philipp	GER	V5	4	V5	V5	V5	V5		0.83	29	21	+8

Pool 14

Piste: 14 Time: 23.01.2026

Referee: REN Manhe (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MORAN Yago	ESP		0	0	V5	V5	V5	2	0.5	17	21	-4
2	MASTRULLO Marco	ITA	V5		4	V5	V5	V5	4	0.67	28	18	+10
3	EMURA Ryohei	JPN	V5	V5		V5	1	3	0	0.5	19	19	0
4	ZAKUTNII Stanislav	UKR	4	3	0		V5	V5	V5	0.5	22	24	-2
5	KIM Shaun	USA	0	3	V5	2		V5	4	0.33	19	22	-3
6	MACIAS Cesar	MEX	2	2	V5	3	1		3	0.17	16	28	-12
7	DRAGOMIR George	ROU	V5	V5	V5	4	V5	V5		0.83	29	18	+11

Pool 15 Piste: Blue Time: 23.01.2026

Referee: REN Manhe (CHN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	CABALLERO Rogelio	ESP		V5	V5	V5	0	1	0.6	16	17	-1
2	ANTHONY Devyn	USA	4		V5	V5	V5	V5	0.8	24	15	+9
3	TENG Matthew	CAN	1	1		2	0	3	0	7	25	-18
4	LEUNG Tin Ching	HKG	2	2	V5		V5	3	0.4	17	20	-3
5	URUSHADZE Giorgi	GEO	V5	3	V5	3		V5	0.6	21	12	+9
6	FERJANI Ahmed	TUN	V5	4	V5	V5	2		0.6	21	17	+4

Pool 16 Piste: Yellow Time: 23.01.2026

Referee: MCLELLAN Sam (GBR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	OH Triton	USA		4	4	V5	2	1	3	0.17	19	28	-9
2	RIKITAKE Yuto	JPN	V5		V5	4	3	V5	V5	0.67	27	23	+4
3	SZATMARI Andras	HUN	V5	4		V5	V5	V5	V5	0.83	29	20	+9
4	MATTOO Surya	PUR	3	V5	3		3	V5	V5	0.5	24	26	-2
5	URAKBAEV Alpamis	UZB	V5	V5	3	V5		V5	3	0.67	26	21	+5
6	WONG Cheuk Long Javon	HKG	V5	2	3	3	3		1	0.17	17	26	-9
7	BERTINI Cosimo	ITA	V5	3	2	4	V5	V5		0.5	24	22	+2

Pool 17 Piste: Green Time: 23.01.2026

Referee: CUCU D. Mihai (ROU)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	PINTO Marcus	BRA		0	4	2	V5	4	4	0.17	19	27	-8
2	TSE Aiden	USA	V5		2	V5	1	4	3	0.33	20	22	-2
3	BRONISZEWSKI Marcel	POL	V5	V5		V5	3	3	V5	0.67	26	21	+5
4	CAVALIERE Dario	ITA	V5	2	1		V5	3	V5	0.5	21	23	-2
5	ABDUKARIMBEKOV Sardor	UZB	2	V5	V5	4		V5	3	0.5	24	23	+1
6	STATSENKO Oleksiy	UKR	V5	V5	V5	V5	4		V5	0.83	29	20	+9
7	WOODWARD Connor Bryce	PUR	V5	V5	4	2	V5	1		0.5	22	25	-3

Pool 18

Piste: Red Time: 23.01.2026

Referee: VELLOSO Paulo Juan (BRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DADAEV Alexey	RUS		2	2	V5	V5	V5	V5	0.67	24	22	+2
2	CHAN Lok Hei Royce	HKG	V5		4	V5	3	V5	V5	0.67	27	21	+6
3	ZHAO Lucas PinXuan	CHN	V5	V5		1	V5	2	0	0.5	18	24	-6
4	BERRIO Carter	USA	3	4	V5		4	1	1	0.17	18	26	-8
5	CANTINI Edoardo	ITA	3	V5	3	V5		V5	3	0.5	24	26	-2
6	HRYCIUK Szymon	POL	3	3	V5	V5	4		V5	0.5	25	18	+7
7	YOSHIDA Tamon	JPN	3	2	V5	V5	V5	0		0.5	20	19	+1

Pool 19

Piste: 5 Time: 23.01.2026

Referee: JEANNY Aurelie (FRA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	BOHOVIN Bohdan	UKR		V5	0	2	0	2	3	0.17	12	28	-16
2	WONG Anson Tsz Wun	HKG	3		4	3	2	4	4	0	20	30	-10
3	JOO Jeein	USA	V5	V5		V5	1	V5	3	0.67	24	18	+6
4	NITU Radu	ROU	V5	V5	4		V5	V5	V5	0.83	29	18	+11
5	FRANCIOSA Daniele	ITA	V5	V5	V5	1		3	V5	0.67	24	16	+8
6	KOSTENKO Anatoliy	RUS	V5	V5	0	3	V5		V5	0.67	23	23	0
7	FRIAS Saul	MEX	V5	V5	V5	4	3	4		0.5	26	25	+1

Pool 20

Piste: 6 Time: 23.01.2026

Referee: ACOSTA PEREIRA Vilmarie (PUR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	GUFFEY Christopher	USA		4	V5	4	3	V5	1	0.33	22	28	-6
2	TIULIUKOV Kirill	RUS	V5		3	V5	2	V5	4	0.5	24	21	+3
3	LIN Daniel	TPE	4	V5		4	2	V5	4	0.33	24	23	+1
4	HO Sze Long Aaron	HKG	V5	2	V5		V5	2	V5	0.67	24	23	+1
5	SCHENKEL Moritz	GER	V5	V5	V5	2		V5	2	0.67	24	20	+4
6	DINU Nicholas	CAN	4	0	0	V5	3		V5	0.33	17	25	-8
7	LUO Shaotong	CHN	V5	V5	V5	3	V5	3		0.67	26	21	+5

Pool 21

Piste: 7 Time: 23.01.2026

Referee: GHAZY Tamim (EGY)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	YE Eric	USA		4	2	V5	1	3	3	0.17	18	29	-11
2	CIDU Matei	ROU	V5		2	V5	0	4	4	0.33	20	25	-5
3	YAMAN Furkan	TUR	V5	V5		V5	V5	V5	V5	1	30	13	+17
4	WITZKE Alessio	GER	4	1	0		2	3	0	0	10	30	-20
5	NERI Matteo	ITA	V5	V5	4	V5		V5	V5	0.83	29	10	+19
6	ABBASI Abtin	CAN	V5	V5	1	V5	2		3	0.5	21	25	-4
7	STOYCHEV Todor	BUL	V5	V5	4	V5	0	V5		0.67	24	20	+4

Pool 22

Piste: 8 Time: 23.01.2026

Referee: AGUILAR SALAZAR Emiliano Eli (MEX)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	OLANGUA Asier	ESP		3	2	2	2	V5	V5	0.33	19	26	-7
2	DUCERF Benjamin	FRA	V5		V5	4	V5	V5	V5	0.83	29	16	+13
3	KIM Elijah	USA	V5	1		V5	V5	V5	V5	0.83	26	16	+10
4	DESROSIERS Olivier	CAN	V5	V5	4		V5	V5	3	0.67	27	22	+5
5	STIGLIANO Marco	ITA	V5	4	3	2		V5	V5	0.5	24	22	+2
6	ILIFFE Daniel	AUS	2	1	2	4	3		1	0	13	30	-17
7	WANG Hengyu	CHN	4	2	0	V5	2	V5		0.33	18	24	-6

Pool 23

Piste: 9 Time: 23.01.2026

Referee: LEE Jungjae (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	MADRIGAL Santiago	ESP		4	V5	2	V5	1	V5	0.5	22	19	+3
2	KIM Ethan	USA	V5		V5	V5	2	3	V5	0.67	25	19	+6
3	ALFAU LARANCUENTE Gabriel Armando	DOM	1	2		0	1	1	V5	0.17	10	28	-18
4	WEI Andrew	CAN	V5	3	V5		V5	1	V5	0.67	24	17	+7
5	IBRAGIMOV Kamil	RUS	3	V5	V5	4		4	V5	0.5	26	20	+6
6	SCHLAFFER Leon	GER	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	11	+19
7	SUORSA Markus	FIN	0	0	3	1	2	1		0	7	30	-23

Pool 24

Piste: 10 Time: 23.01.2026

Referee: COSTANZO Vincenzo (ITA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	SEEFELD Eric Simon	GER		V5	V5	V5	V5	3	V5	0.83	28	20	+8
2	BOUNACHADA Zacharia	ALG	4		V5	1	V5	2	2	0.33	19	26	-7
3	VILLASENOR Aaron	MEX	3	2		2	V5	2	1	0.17	15	26	-11
4	HO Pak Lam Hugo	HKG	3	V5	V5		V5	1	4	0.5	23	20	+3
5	ZELAYA Jayson	HON	3	4	1	2		2	4	0	16	30	-14
6	THOMPSON Khalil	USA	V5	V5	V5	V5	V5		V5	1	30	13	+17
7	MARTINE Thomas	FRA	2	V5	V5	V5	V5	3		0.67	25	21	+4

Pool 25

Piste: 11 Time: 23.01.2026

Referees: RODRIGUEZ Joslin (VEN); ARSLAN Abdussamet (TUR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	STASIAK Olaf	POL		4	V5	V5	2	V5	V5	0.67	26	23	+3
2	CHOI Silas	USA	V5		V5	V5	1	V5	V5	0.83	26	18	+8
3	SALIBA Renato	BRA	1	0		V5	2	V5	V5	0.5	18	21	-3
4	LIANG Chung-Yi	TPE	4	4	1		2	V5	V5	0.33	21	27	-6
5	YOSHIDA Kento	JPN	V5	V5	V5	V5		V5	V5	1	30	11	+19
6	SUN Andrew	CAN	4	1	3	4	1		3	0	16	30	-14
7	WESTERN REYES Rafael	PUR	4	4	2	3	3	V5		0.17	21	28	-7

Pool 26

Piste: 12 Time: 23.01.2026

Referee: PIECS Adrienn (HUN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	GUILLEY Lucas	FRA		1	0	V5	V5	V5	0.6	16	15	+1
2	URSACHI Razvan	ROU	V5		V5	V5	V5	2	0.8	22	12	+10
3	KATO Hibiki	JPN	V5	3		4	V5	0	0.4	17	18	-1
4	KOLOBAIEV Dmitrii	UKR	3	1	V5		V5	3	0.4	17	23	-6
5	BAI Shufan	AUS	0	2	3	4		1	0	10	25	-15
6	HOMER Daryl	USA	2	V5	V5	V5	V5		0.8	22	11	+11

Pool 27

Piste: 13 Time: 23.01.2026

Referee: HIROSE Tomoko (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	FLOREZ Carlos	ESP		2	4	3	V5	V5	V5	0.5	24	18	+6
2	DREOSI Leonardo	ITA	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	11	+19
3	EICHHORN Lukas	PER	V5	3		0	3	V5	4	0.33	20	28	-8
4	OLLIVIER Leandre	FRA	V5	1	V5		V5	V5	V5	0.83	26	15	+11
5	CASTANEDA Antonio	MEX	1	1	V5	2		1	V5	0.33	15	26	-11
6	MICLAUS Justin	ROU	2	3	4	3	V5		V5	0.33	22	22	0
7	RODRIGUEZ MEDINA Darlin Rafael	DOM	0	1	V5	2	3	1		0.17	12	29	-17

Pool 28

Piste: 14 Time: 23.01.2026

Referee: DOUVIS Andreas (GRE)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	LIM William	USA		2	3	V5	3	3	3	0.17	19	27	-8
2	FRUMGARZTS David Shlomo	ISR	V5		4	V5	V5	V5	V5	0.83	29	12	+17
3	GEMESI Csanad	HUN	V5	V5		V5	V5	3	V5	0.83	28	18	+10
4	PARDELA Michal	POL	2	1	0		1	2	3	0	9	30	-21
5	QI Yeyoucheng	CHN	V5	2	4	V5		1	V5	0.5	22	22	0
6	HWANG Heegeun	KOR	V5	1	V5	V5	V5		V5	0.83	26	15	+11
7	WONG Tzer Chyuan	MAS	V5	1	2	V5	3	1		0.33	17	26	-9